

Vietnam Hippo 5

No	Cand no	Name & surname	School	Country	R	U	L	Total
1	1019087	BUI NGOC MINH ANH	TRUNG VUONG SECONDARY SCHOOL	Vietnam	39	30	22	91
2	1018634	LUU BICH	NGO SI LIEN SECONDARY SCHOOL	Vietnam	38	25,5	22	85,5
3	1018633	MAC HAI MINH	NGO SI LIEN SECONDARY SCHOOL	Vietnam	38	25,5	21	84,5
4	1019089	DO GIA HUY	TRUNG VUONG SECONDARY SCHOOL	Vietnam	38	22,5	22	82,5
5	1017182	PHAN CONG ANH DUC	FOREIGN LANGUAGE SPECIALIZED SCHOOL	Vietnam	38	24	20	82
6	1018990	PHAM HOANG DUY	TRI DUC HIGH SCHOOL	Vietnam	37	22,5	22	81,5
7	1017597	NGUYEN VAN QUYNH ANH	TRAN DAI NGHIA HIGH SCHOOL FOR THE GIFTED	Vietnam	37	24	20	81
8	1053187	QUACH GIA PHONG	NGO SI LIEN SECONDARY SCHOOL	Vietnam	37	24	20	81
9	1017228	HOANG QUYNH ANH THU	LE LOI SECONDARY SCHOOL	Vietnam	37	21	22	80
10	1017315	BUI MINH KHUE	TRUNG VUONG SECONDARY SCHOOL	Vietnam	34	24	21	79
11	1018297	NGUYEN PHUONG NGOC	THANH XUAN NAM SECONDARY SCHOOL	Vietnam	32	27	20	79
12	1017513	LE THANH HA NAM	NGUYEN TRI PHUONG SECONDARY SCHOOL	Vietnam	34	25,5	18	77,5
13	1016986	NGUYEN LE VIET	VIET DUC SECONDARY SCHOOL	Vietnam	37	18	22	77
14	1017640	CHU BAO HAN	TRUNG VUONG SECONDARY SCHOOL	Vietnam	37	18	22	77
15	1016832	DAO KHANH VI	KIM LIEN HIGH SCHOOL	Vietnam	36	18	22	76
16	1018985	PHAM TRAN DUNG	TRI DUC HIGH SCHOOL	Vietnam	37	18	21	76
17	1018987	DO LE VIET ANH	TRI DUC HIGH SCHOOL	Vietnam	36	18	22	76
18	1016688	VU THI MAI HIEN	NEWTON SECONDARY AND HIGH SCHOOL	Vietnam	34	19,5	22	75,5
19	1018296	NGUYEN TRAN LINH NGA	THANH XUAN NAM SECONDARY SCHOOL	Vietnam	35	19,5	20	74,5
20	1018655	PHAN NHAT TRUONG	THAI BINH DUONG PRIMARY, SECONDARY AND HIGH SCHOOL	Vietnam	37	16,5	20	73,5
21	1019696	NGUYEN NGOC MINH ANH	TRUNG VUONG SECONDARY SCHOOL	Vietnam	36	16,5	21	73,5
22	1019691	LE HOANG MINH	TRUNG VUONG SECONDARY SCHOOL	Vietnam	38	16,5	17	71,5
23	1017415	THAI THANH LONG	NGUYEN DINH CHIEU HIGH SCHOOL	Vietnam	35	16,5	18	69,5
24	1029120	TRUONG TRI DUC	TRUNG VUONG SECONDARY SCHOOL	Vietnam	33	12	21	66
25	1019090	TRUONG HAI NAM	TRUNG VUONG SECONDARY SCHOOL	Vietnam	32	13,5	20	65,5
26	1016997	NGUYEN NGOC THIEN BAO	LE QUY DON HIGH SCHOOL - TAN MAI	Vietnam	29	12	21	62

27	1019692	PHAM MINH ANH	TRUNG VUONG SECONDARY SCHOOL	Vietnam	25	10,5	16	51,5
28	1019697	PHAM CHUC AN	TRUNG VUONG SECONDARY SCHOOL	Vietnam	29	7,5	13	49,5
29	1018988	NGUYEN LE HUY	TRI DUC HIGH SCHOOL	Vietnam	22	18	9	49
30	1018984	NGUYEN VAN LONG	TRI DUC HIGH SCHOOL	Vietnam	23	15	9	47
31	1018989	TONG NHU TUNG	TRI DUC HIGH SCHOOL	Vietnam	17	15	11	43
32	1018986	NGUYEN MINH HIEN	TRI DUC HIGH SCHOOL	Vietnam	14	15	8	37